

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TNH22B2** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH02231** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Tin học**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2258102062387	Nguyễn Huỳnh Bảo Anh	31/07/2007			5	5.0					0.0		2.0
2	2258102062388	Lê Thị Ngọc Biền	04/12/2007			7	5.0					8.8		7.5
3	2258102062389	Nguyễn Thị Kim Duyên	05/09/2001			6	6.0					9.0		7.8
4	2258102062390	Trần Văn Tiến Đạt	18/05/2007			5	5.0					8.5		7.1
5	2258102062391	Vì Huỳnh Đức	11/12/1999			7	5.0					9.3		7.8
6	2258102062393	Vương Hoàng Anh Khoa	30/11/2007			0	0.0					0.0	0.0	0.0
7	2258102062395	Lê Thị Trúc Lam	16/10/2007			0	0.0					0.0	0.0	0.0
8	2258102062397	Nguyễn Ngọc Mai	10/03/2005			5	5.0					7.0		6.2
9	2258102062398	Huỳnh Kim Ngà	14/10/2007			7	5.0					7.5		6.8
10	2258102062400	Nguyễn Thị Kim Ngân	20/07/2007			0	0.0					0.0	0.0	0.0
11	2258102062401	Nguyễn Thiện Nhân	12/09/2007			8	5.0					5.5		5.7
12	2258102062403	Nguyễn Lê Đại Phát	13/12/2003			7	7.0					9.0		8.2
13	2258102062404	Hứa Vĩnh Phước	19/07/2007			5	5.0					6.5		5.9
14	2258102062405	Võ Hoàng Quyên	04/04/2006			5	5.0					7.0		6.2
15	2258102062406	Mohamach Salam	28/03/2007			5	5.0					6.5		5.9
16	2258102062407	Ngô Chí Tâm	24/04/2007			0	0.0					0.0	0.0	0.0
17	2258102062409	Nguyễn Trung Thuận	10/09/2007			9	7.0					7.5		7.6
18	2258102062411	Nguyễn Huyền Trân	23/07/2007			7	4.0					5.3		5.2
19	2258102062412	Nguyễn Hoàng Thái Tú	08/10/2007			0	0.0					0.0	0.0	0.0
20	2258102062413	Lay La Tul	01/03/2007			5	5.0					6.3		5.8
21	2258102062414	Dương Ngọc Yến Vi	17/12/2004			8	8.0					9.8		9.1
22	2258102062418	Phan Nguyễn Hữu Khánh	01/08/2004			0	0.0					0.0	0.0	0.0
23	2258102062419	Nguyễn Thị Minh Thư	02/09/2004			6	5.0					9.0		7.5

Châu Đốc, ngày 23 tháng 5 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Cao Hồng Ngoan